

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 3 năm 2026

## BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp Quý 1 năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Quý 1 năm 2026 như sau:

### A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ đảm bảo hiệu quả, hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao; giao Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định.

### B. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### I. CÔNG TÁC CẢI CÁCH TTHC

##### 1. Về cải cách TTHC, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

##### *1.1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*

Công tác đánh giá tác động TTHC trong xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Quý 1 năm 2026, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh đều đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. UBND

tỉnh đã ban hành 01 Quyết định, công bố mới 11 TTHC, bãi bỏ 09 TTHC thuộc thẩm quyền.

### **1.2. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

- Quý 1 năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành 52 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 801 TTHC, trong đó: 657 TTHC được công bố mới, sửa đổi, bổ sung và 144 TTHC bị hủy bỏ.

- Tổng số TTHC đang thực hiện trên địa bàn tỉnh là 2.020, trong đó: 2.007 TTHC do Trung ương quy định (cấp tỉnh 1.703 TTHC; cấp xã 304 TTHC); 13 TTHC đặc thù của địa phương (cấp tỉnh 7 TTHC; cấp xã 06 TTHC). 100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định.

- Tổng số TTHC đã được tích hợp, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, ngành là 1.450 TTHC; Số TTHC vẫn đang giải quyết trên Hệ thống của tỉnh là 570 TTHC.

### **1.3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC và giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp**

- Về rà soát, đơn giản hoá TTHC

UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 280/QĐ-UBND về Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2026, trong đó đề ra các nhóm TTHC cần rà soát, đánh giá: (1) Rà soát, thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ; (2) Các nhóm TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; (3) Các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; (4) Các TTHC liên quan đến đầu tư; (5) Các TTHC liên quan đến đất đai; (6) Các TTHC liên quan đến xây dựng; (7) Các TTHC còn rườm rà, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết.

Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã tập trung ban hành kế hoạch triển khai cụ thể để báo cáo UBND tỉnh đơn giản hóa TTHC theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Bộ, ngành Trung ương đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong giải quyết công việc của người dân, tổ chức.

- Việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động kinh doanh

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn, kịp thời nắm bắt những khó khăn cần tháo gỡ và đề xuất các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Duy trì tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để trực tiếp nghe phản ánh, kiến nghị, xem xét giải quyết, tháo gỡ vướng mắc, đồng thời tăng cường CCHC, cung cấp, trao đổi thông tin, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành với quan điểm nhất quán là giải quyết nhanh, rõ, đúng pháp luật; góp phần tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa chính quyền các cấp với người dân, doanh nghiệp theo phương châm “*Chính quyền*

*đồng hành, cầu thị, lắng nghe, tháo gỡ một cách thực chất các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp*”; tiếp tục tổ chức thực hiện hỗ trợ lập hồ sơ miễn phí các TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### ***1.4. Tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về hành vi hành chính và quy định hành chính***

UBND tỉnh Ninh Bình tiếp tục thực hiện việc công khai hộp thư điện tử: [Bbt@ninhbinh.gov.vn](mailto:Bbt@ninhbinh.gov.vn) số điện thoại: **02293.553.999** và địa chỉ Cổng thông tin điện tử tỉnh: <http://ninhbinh.gov.vn> (để thuận tiện cho cá nhân, tổ chức phản ánh, kiến nghị về các quy định có liên quan đến TTHC); thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hệ thống tiếp nhận và trả lời phản ánh kiến nghị của Chính phủ. Quý 1 năm 2026 các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận 66 phản ánh, kiến nghị, trong đó: Đã xử lý và công khai 57 phản ánh kiến nghị đảm bảo đúng quy định; đang thời gian xử lý 9 phản ánh kiến nghị.

### **2. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

#### ***2.1. Tình hình triển khai thực hiện***

Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến để quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả việc cung cấp DVC của các cơ quan hành chính nhà nước để vận hành hiệu quả thông suốt chính quyền địa phương 02 cấp, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện TTHC, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính quyền số. Tăng cường kết hợp đồng bộ việc số hóa và sử dụng kết quả số hóa trong quá trình giải quyết TTHC theo quy định. Đồng thời, phải đảm bảo việc số hóa kết quả giải quyết TTHC chính xác, đầy đủ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả; tận dụng tối đa nguồn lực hiện có phục vụ công tác số hóa.

#### ***2.2. Kết quả triển khai thực hiện***

100% bộ phận một cửa các cấp đã thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định, đặc biệt là số hoá các hồ sơ phát sinh từ 25 DVC trực tuyến thiết yếu theo Đề án 06. Quý 1 năm 2026, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 91,14%; tỷ lệ khai thác tái sử dụng dữ liệu đạt 93,15%.

## **II. HIỆN ĐẠI HOÁ PHƯƠNG THỨC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

**1.** Việc triển khai xây dựng kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; việc kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu kết quả

giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC quốc gia

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được nâng cấp lên phiên bản mới có địa chỉ [www.motcua.ninhbinh.gov.vn](http://www.motcua.ninhbinh.gov.vn) đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, trong đó đã cập nhật, thiết kế lại Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phiên bản mới, kết nối, đồng bộ với Kho dữ liệu trên Cổng DVC quốc gia phục vụ lưu trữ, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu. Quý 1 năm 2026 trên Hệ thống đã cấp được 95.247 tài khoản cho người dân, doanh nghiệp để sử dụng, khai thác thông tin, dữ liệu, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tích cực ứng dụng, sử dụng để lưu kho đối với các thành phần hồ sơ, bản kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng thông tin, dữ liệu theo quy định; tỷ lệ lưu kho đạt 95.4%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của tỉnh Ninh Bình đạt 93,15%.

**2. Triển khai việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử**

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh trong quý 1 năm 2026 duy trì hoạt động ổn định tại địa chỉ <https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn>, đảm bảo 100% người dùng truy cập ổn định, thông suốt.

- 100% CBCCVV tại các cơ quan, đơn vị (bao gồm cả khối Đảng, đoàn thể) đã được cấp tài khoản và tập huấn sử dụng.

\* Số liệu (từ ngày 13/12/2025 đến ngày 11/03/2026):

- Tổng văn bản luân chuyển: 2.867.972, trong đó: 2.640.737 văn bản nhận; 2.27.235 văn bản đi.

- Tỷ lệ văn bản đi ký số: 93.1% (211.625 văn bản đi ký số theo quy định)

- Tỷ lệ ký số tại sở ngành: 92,2%; Tỷ lệ ký số tại xã phường: 93,5%.

**3. Việc cung cấp DVC trực tuyến trên địa bàn tỉnh**

- Tổng số DVC trên địa bàn tỉnh: 2.104 dịch vụ (thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1.784 dịch vụ; thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 320 dịch vụ).

- Tổng số DVC trực tuyến toàn trình: 880 dịch vụ (thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 778 dịch vụ; thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 102 dịch vụ).

- Tổng số DVC trực tuyến một phần: 1.224 dịch vụ (thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1.006 dịch vụ; thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 218 dịch vụ).

- Tổng số dịch vụ công trực tuyến đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia là 2104, đạt tỷ lệ 100%.

**4. Việc triển khai thực hiện việc nghiên cứu hoàn thiện, nâng cấp phân hệ theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Hệ thống quản lý văn**

bản của tỉnh để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ

Phân hệ theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành hiện đã được nâng cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Hiện tại phân hệ này đang hoạt động ổn định trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh phục vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, giám sát nhiệm vụ.

**5. Việc triển khai xây dựng, vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC); việc kết nối, chia sẻ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

*a) Tình hình và kết quả triển khai*

- Hệ thống IOC tỉnh Ninh Bình được triển khai bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đã đưa vào khai thác, sử dụng chính thức từ tháng 5 năm 2022. Hệ thống đã được kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh và liên thông với nền tảng Chính phủ số quốc gia. Hạ tầng đảm bảo khả năng tích hợp dữ liệu theo thời gian thực từ các hệ thống chuyên ngành.

- Toàn bộ phần mềm và dữ liệu được cài đặt trên hạ tầng điện toán đám mây của Nhà cung cấp dịch vụ VNPT.

- Việc quản lý, vận hành hoạt động Hệ thống thực hiện theo Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế tạm thời về việc quản lý, khai thác và vận hành Hệ thống giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Ninh Bình.

- Tỉnh Ninh Bình đã tổ chức triển khai ứng dụng và hướng dẫn khai thác sử dụng dữ liệu trên Hệ thống giám sát điều hành thông minh (IOC) tỉnh Ninh Bình cho Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương; đã bàn giao 305 tài khoản (128 tài khoản cấp 1 và 177 tài khoản cấp 2) cho 30/30 đơn vị ; Tạo lập và thiết kế 45 không gian biểu diễn dữ liệu (Workspace, Dashboard) cho các đơn vị cấp tỉnh, huyện.

- Hệ thống đã được phê duyệt cấp độ và phương án đảm bảo an toàn thông tin (tại Quyết định số 161/QĐ-STTT ngày 26/9/2023 của Sở Thông tin - Truyền thông).

- Hiện tại, Hệ thống IOC tỉnh Ninh Bình đang tổng hợp, theo dõi số liệu thuộc 10 phân hệ, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, dự báo kinh tế - xã hội của tỉnh gồm: Kinh tế - Xã hội, Y tế, Hành chính công, Quản lý văn bản điều hành, Giáo dục và Đào tạo, Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Camera giám sát, Phản ánh kiến nghị và Ngoại vụ (tăng 01 phân hệ so với năm 2022 đưa hệ thống vào sử dụng).

- Hệ thống IOC tỉnh Ninh Bình bước đầu đã được đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên

môn; đã tạo nền tảng để xây dựng chính quyền số và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hệ thống đã được các đơn vị sử dụng để hỗ trợ tổ chức các phiên họp giao ban chuyên đề có sử dụng dữ liệu trực tuyến phục vụ phân tích tình hình thực tế, nâng cao hiệu quả ra quyết định. Trong lĩnh vực cải cách hành chính, dữ liệu từ hệ thống IOC đã được sử dụng để đánh giá kết quả giải quyết TTHC tại các sở, ngành, địa phương, góp phần cải thiện chỉ số PAR INDEX và SIPAS của tỉnh.

- Nguồn nhân lực tham gia triển khai, vận hành hoạt động của Hệ thống: Từ 01/9/2025, UBND tỉnh đã chuyển nhiệm vụ chủ trì, quản lý, vận hành Hệ thống IOC từ Văn phòng UBND tỉnh về Sở Khoa học - Công nghệ. Đây là bước chuyển góp phần hoàn thiện, nâng cao năng lực quản lý, vận hành hệ thống; Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ - cơ quan đầu mối về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học dữ liệu, có khả năng tiếp cận các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn phục vụ ra quyết định theo thời gian thực. Bên cạnh đó, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh hiện nay do Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông thuộc Sở Khoa học - Công nghệ quản lý, vận hành. Việc chuyển giao nhiệm vụ từ Văn phòng UBND tỉnh về Sở Khoa học - Công nghệ sẽ tăng cường tính chuyên nghiệp, ổn định và bền vững trong tổ chức vận hành; việc hình thành một đầu mối chuyên trách tại Sở Khoa học - Công nghệ sẽ cho phép xây dựng bộ máy vận hành đủ về số lượng, mạnh về chuyên môn (CNTT, phân tích dữ liệu, quản trị hệ thống số...), khắc phục tình trạng kiêm nhiệm, thiếu nhân lực khi quản lý, vận hành.

#### *b) Những tồn tại, hạn chế*

- Hệ thống IOC tỉnh Ninh Bình hiện nay còn mang tính thử nghiệm, thiếu chuyên nghiệp, chưa có trung tâm vận hành vật lý tập trung, thiếu hạ tầng Big Data, AI, ML; chưa đáp ứng yêu cầu của UBND tỉnh về giám sát, điều hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Dữ liệu: 40 - 50% chỉ số phải nhập thủ công, thiếu API kết nối tự động; độ trễ cao, thiếu tính “sống”.

- Việc ứng dụng IOC trong điều hành mới ở mức bước đầu, chưa trở thành công cụ thường xuyên, đồng bộ ở tất cả đơn vị trên địa bàn tỉnh.

#### *c) Phương hướng, giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian tới*

##### *\* Về tổ chức, vận hành*

Tiếp tục hình thành một đầu mối chuyên trách tại Sở Khoa học - Công nghệ thực hiện giám sát và phân tích dữ liệu hệ thống IOC; Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Tổ công tác liên ngành để phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ vận hành Hệ thống (IOC).

##### *\* Mở rộng và nâng cấp hệ thống*

- Mở rộng triển khai IOC đến 129 xã, phường theo mô hình chính quyền 02 cấp; chuẩn hóa Bộ chỉ số giám sát, điều hành cấp tỉnh; cấp xã, ưu tiên lĩnh vực thiết yếu (cải cách hành chính, an ninh, y tế, giáo dục, phản ánh kiến nghị).

- Bổ sung hạ tầng Big Data, AI, ML; nâng cấp công cụ báo cáo, dashboard theo vụ việc, địa bàn.

**\* Dữ liệu và quy chế**

- Chuẩn hóa, đồng bộ, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quản lý, vận hành chi tiết, quy định rõ trách nhiệm và có chế tài cụ thể.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng Hệ thống IOC; định kỳ khai thác dữ liệu IOC phục vụ giao ban, chỉ đạo điều hành; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả triển khai ứng dụng về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ).

**\* Kết nối, chia sẻ với Trung tâm điều hành Chính phủ, Thủ tướng**

- Tiếp tục triển khai kết nối IOC tỉnh với Trung tâm Thông tin, chỉ đạo điều hành Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo lộ trình; bảo đảm chia sẻ dữ liệu liên thông, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành thời gian thực.

- Đề nghị Bộ KH&CN hướng dẫn chi tiết mô hình 2 cấp; hỗ trợ chuẩn hóa dữ liệu, ứng dụng công nghệ Big Data/AI, và xây dựng mô hình điểm để nhân rộng.

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

1. Chất lượng đánh giá tác động TTHC khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật còn chưa cao, thiếu các minh chứng cụ thể về chi phí tuân thủ; việc tham vấn lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp còn hình thức, chưa thực chất, chưa phát huy vai trò phản biện xã hội.

2. Tình trạng thực hiện không đúng, không đủ quy trình giải quyết TTHC vẫn xảy ra ở một số cơ quan, đơn vị; thời gian giải quyết TTHC ở một số lĩnh vực còn kéo dài hơn so với quy định, do thiếu nhân lực, thiếu phối hợp hoặc ứng dụng CNTT chưa hiệu quả.

3. Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn chậm, ảnh hưởng đến triển khai mô hình "không chờ", "không giấy tờ", "không tiếp xúc". Việc xây dựng biểu mẫu, mẫu đơn điện tử tương tác trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Việc tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn ở mức thấp, nhiều trường hợp không có máy vi tính, điện thoại thông minh do đó số lượng sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, dịch vụ bưu chính công ích chưa cao.

5. Hệ thống IOC tỉnh Ninh Bình hiện nay còn mang tính thử nghiệm, chưa có trung tâm vận hành vật lý tập trung, thiếu hạ tầng Big Data, AI, ML; chưa đáp ứng yêu cầu của UBND tỉnh về giám sát, điều hành.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp Quý 1 năm 2026, UBND tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo.

*(Gửi kèm báo cáo Phụ lục kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ)./.*

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11, TTPHVCC.  
ĐN\_BC\_2026

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Chúc**